

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận học sinh đạt giải
tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 9 năm học 2024-2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN

Căn cứ Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định về chức năng nhiệm vụ cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An;

Căn cứ Quy định về thi chọn học sinh giỏi kèm theo Quyết định số 1602/QĐ-SGDĐT ngày 23/8/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An;

Căn cứ Kết quả Kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 9 năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận, cấp giấy chứng nhận học sinh giỏi tỉnh lớp 9 cho 45 học sinh đạt giải nhất, 365 học sinh đạt giải nhì, 234 học sinh đạt giải ba, 281 học sinh đạt giải khuyến khích tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 9 năm học 2024-2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Chính trị tư tưởng – Giáo dục Thường xuyên, Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Phó Giám đốc Sở phụ trách;
- Lưu: VT, CTTT-GDTEX, QLCL.

GIÁM ĐỐC

Thái Văn Thành

DANH SÁCH HỌC SINH GIỎI TỈNH LỚP 9 NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGD&ĐT ngày /01/2025
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
1.	Trần Thị Khánh Hà	02/09/2010	THCS thị trấn Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
2.	Vũ Thị Tổ Uyên	25/11/2010	THCS Nghĩa Lộc	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
3.	Bùi Khánh Hà	03/02/2010	THCS Hồng Minh	Nghĩa Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
4.	Bùi Thanh Tú	07/10/2010	THCS Nghĩa Lộc	Nghĩa Đàn	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
5.	Trần Quốc Oai	12/07/2010	THCS Nghĩa Hội	Nghĩa Đàn	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
6.	Nguyễn Tôn Hoàng Lâm	11/03/2010	THCS thị trấn Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	Toán - Bảng A	Giải Nhì
7.	Lê Thị Yến Nhi	17/04/2010	THCS Nghĩa Hội	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
8.	Lô Thị Mỹ Chi	31/03/2010	THCS Nghĩa Lộc	Nghĩa Đàn	GDCD - Bảng A	Giải Ba
9.	Nguyễn Trà My	25/02/2010	THCS Nghĩa Trung	Nghĩa Đàn	GDCD - Bảng A	Giải Ba
10.	Phạm Nhật Huy	26/01/2010	THCS thị trấn Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
11.	Phạm Thị Thuỳ Tiên	16/02/2010	THCS Hưng Thịnh	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
12.	Lê Tâm Như	25/07/2010	THCS Hồng Minh	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
13.	Võ Văn Tuấn	27/05/2010	THCS thị trấn Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	Tin học - Bảng A	Giải Ba
14.	Bùi Ngọc Thiên	03/01/2010	THCS Lợi Lạc	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
15.	Hà Duy Quang	22/02/2010	THCS Lợi Lạc	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
16.	Phan Thị Kiều Trinh	02/01/2010	THCS Nghĩa Khánh	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
17.	Bùi Thị Kiều Giang	04/02/2010	THCS Nghĩa Lộc	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
18.	Đâu Thị Bảo Ngọc	02/10/2010	THCS Long Lộc	Nghĩa Đàn	GDCD - Bảng A	Giải Ba
19.	Nguyễn Công Văn	26/03/2010	THCS Nghĩa Thành	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
20.	Đinh Thị Thanh Mai	10/10/2010	THCS Nghĩa Yên	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
21.	Nguyễn Quỳnh Anh	25/01/2010	THCS Nghĩa Thành	Nghĩa Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
22.	Trần Thị Yến Nhi	25/11/2010	THCS Nghĩa Thành	Nghĩa Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
23.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	04/01/2010	THCS Nghĩa Hội	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
24.	Phan Huyền Trang	14/11/2010	THCS thị trấn Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
25.	Cao Văn Bảo Thái	26/01/2010	THCS Nghĩa Khánh	Nghĩa Đàn	Toán - Bảng A	Khuyến khích
26.	Nguyễn Đình Dũng	11/01/2010	THCS Hồng Minh	Nghĩa Đàn	Toán - Bảng A	Khuyến khích
27.	Thái Văn Sơn	07/04/2010	THCS Long Lộc	Nghĩa Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
28.	Cao Thị Quỳnh Như	17/11/2010	THCS Nghĩa Lộc	Nghĩa Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
29.	Nguyễn Hà Trang	11/05/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
30.	Lê Thị Phương Linh	25/10/2010	THCS Tường Sơn	Anh Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
31.	Trần Thảo Vi	29/09/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
32.	Hoàng Thị Huyền Thương	26/09/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
33.	Nguyễn Minh Anh	28/06/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
34.	Hoàng Thanh Huyền	11/11/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
35.	Trần Mai Chi	25/03/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
36.	Bùi Thị Hồng Lam	02/11/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
37.	Lê Xuân Bắc	15/05/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Toán - Bảng A	Giải Nhì
38.	Nguyễn Công Bách	15/12/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
39.	Nguyễn Xuân Trung Cường	22/02/2010	THCS Thạch-Thị	Anh Sơn	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
40.	Nguyễn Văn Việt An	11/05/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
41.	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	16/03/2010	THCS Tào Sơn	Anh Sơn	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
42.	Lê Văn Quốc Bình	07/03/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
43.	Bùi Xuân Phong	03/07/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Toán - Bảng A	Giải Ba
44.	Nguyễn Thị Trang Ngân	11/09/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
45.	Võ Thị Ngọc Bông	10/10/2010	THCS Hùng Sơn	Anh Sơn	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
46.	Nguyễn Thị Lê Na	14/09/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
47.	Mai Thái Bảo	01/02/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
48.	Võ Phương Vy	09/10/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
49.	Bùi Thị Thanh Thảo	04/09/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Toán - Bảng A	Khuyến khích
50.	Lê Quang Minh	09/10/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
51.	Hoàng Văn Quốc Hưng	25/09/2010	THCS Anh Sơn	Anh Sơn	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
52.	Nguyễn Hải Đăng	30/07/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhất
53.	Ngân Diệu Thùy	12/04/2010	THCS Lục Dạ	Con Cuông	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhất
54.	Hà Thảo Đan	25/07/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhất
55.	Hồ Thị Minh Phương	27/06/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
56.	Lê Thị Hoài Thương	04/08/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
57.	Nguyễn Minh Hải	07/01/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
58.	Lang Thị Huyền Diệu	29/08/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
59.	Vũ Thị Thảo Vy	16/01/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN- Bảng B	Giải Nhì
60.	Lương Thảo Nguyên	05/07/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
61.	Lê Thị Thu Hà	15/05/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
62.	Phạm An Lâm	15/11/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
63.	Võ Thảo Sương	15/05/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
64.	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	12/04/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
65.	Cao Tuấn Kiệt	01/04/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
66.	Nguyễn Thị Cát Tường	08/10/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
67.	Lữ Thị An Thư	15/07/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
68.	Nguyễn Thị Hà Vy	10/06/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
69.	Nguyễn Tùng Lâm	24/06/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Tin học - Bảng B	Giải Nhì
70.	Hà Thị Trà Lân	27/01/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
71.	Trịnh Ngọc Đăng	04/02/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Giải Ba
72.	Nguyễn Mai Sương	20/02/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Ngữ văn - Bảng B	Giải Ba
73.	Nguyễn Hiền Lê	16/08/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Ngữ văn - Bảng B	Giải Ba
74.	Phan Thị Anh Thơ	14/02/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Ba
75.	Ngô Thị Song Thư	23/11/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Ba
76.	Vương Nguyễn Quang Nghĩa	07/07/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Toán - Bảng B	Giải Ba
77.	Lê Anh Dũng	19/02/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Toán - Bảng B	Giải Ba
78.	Lê Ngọc Thục Quyên	03/12/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Ngữ văn - Bảng B	Giải Ba
79.	Lê Trần Thiên Lộc	29/07/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
80.	Hà Thị Thùy Dung	18/06/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
81.	Trương Thị Uyên Trang	02/01/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
82.	Tào Khánh Hồng	18/01/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
83.	Vũ Thị Thảo Vân	16/01/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
84.	Ngân Thị Duyên	12/01/2010	THCS Môn Sơn	Con Cuông	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
85.	Lô Thị Mỹ Sương	03/04/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
86.	Lang Tuấn Mớ	30/04/2010	PTDTNT THCS Con Cuông	Con Cuông	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
87.	Hồ Thị Minh Phương	27/06/2010	THCS Trà Lân	Con Cuông	Toán - Bảng B	Khuyến khích
88.	Nguyễn Hữu Âu	07/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Nhất
89.	Lê Tuấn Đạt	17/02/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
90.	Nguyễn Phương Anh	18/11/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
91.	Đậu Thị Ngọc	02/04/2010	THCS Diễn Ngọc	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
92.	Lê Hà Vân	06/02/2010	THCS Liên Đồng	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
93.	Hoàng Hà Châu	20/07/2010	THCS Liên Đồng	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
94.	Dương Hiền Diệu	30/06/2010	THCS Liên Đồng	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
95.	Cao Nhật Huy	15/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
96.	Nguyễn Phi Hào	08/11/2010	THCS Diễn Đoài	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
97.	Phan Thùy Linh	09/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
98.	Đặng Hồng Quân	10/04/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
99.	Trần Đăng Sâm	30/07/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
100.	Cao Thị Minh Hòa	11/05/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
101.	Lê Văn Hoàng Huy	02/12/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
102.	Nguyễn Thị Khánh Linh	08/02/2010	THCS Diễn Đoài	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
103.	Trần Thị Bảo Trâm	13/08/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
104.	Lưu Thị Minh Hòa	09/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
105.	Nguyễn Hà Thương	15/06/2010	THCS Hùng Mỹ	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
106.	Kheo Quang Nhật	21/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
107.	Phan Lê Mai Anh	21/10/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
108.	Phan Thị Hương Thơm	17/01/2010	THCS Diễn Thịnh	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
109.	Trần Xuân An	11/06/2010	THCS Hùng Mỹ	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
110.	Đặng Quang Phát	07/01/2010	THCS Thọ Lộc	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
111.	Ngô Thị Hải Như	16/10/2010	THCS Diễn Kỳ	Diễn Châu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
112.	Ngô Thị Minh Tâm	30/07/2010	THCS Diễn Kỳ	Diễn Châu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
113.	Phan Nữ Thanh Cẩm	05/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
114.	Nguyễn Ngọc Khánh Chi	26/11/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
115.	Đậu Công Nhất Nam	07/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Nhì
116.	Đậu Công Sáng	26/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Nhì
117.	Nguyễn Trung Thực	30/11/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Nhì
118.	Phan Huy Hoạt	02/08/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
119.	Thái Thị Ngọc Hân	17/10/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Ba
120.	Phan Thị Quỳnh Như	13/03/2010	THCS Diễn Tân	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Giải Ba
121.	Đinh Viết Hoàng	29/05/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
122.	Nguyễn Hoàng Việt Anh	10/03/2010	THCS Thọ Lộc	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
123.	Đinh Gia Huy	09/03/2010	THCS Thọ Lộc	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
124.	Phạm Thành Đạt	28/08/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
125.	Hoàng Nhật Huy	10/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
126.	Đinh Thị Hương Mai	14/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
127.	Phạm Thị Trâm	24/09/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
128.	Trần Khánh Vân	29/09/2010	THCS Diễn Lâm	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
129.	Lê Bảo Châu	02/10/2010	THCS Diễn Lâm	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
130.	Ngô Bảo Ngọc	10/08/2010	THCS Hùng Mỹ	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
131.	Phan Thị Thu Huyền	24/11/2010	THCS Hùng Mỹ	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
132.	Nguyễn Thế Vinh	13/05/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
133.	Nguyễn Thị Thu	01/12/2010	THCS Diễn Đoài	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
134.	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	30/06/2010	THCS Diễn Lâm	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
135.	Lê Thị Hồng Trang	18/04/2010	THCS Diễn Hải	Diễn Châu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
136.	Nguyễn Bá Hoàn	21/11/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
137.	Nguyễn Khắc Song Hoàng	21/02/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
138.	Phạm Thị Quỳnh Mai	01/04/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
139.	Lê Ngọc Bình	28/08/2010	THCS Phùng Chí Kiên	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
140.	Lê Ngọc Thảo	24/01/2010	THCS Phùng Chí Kiên	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
141.	Nguyễn Thiện Anh	25/11/2010	THCS Diễn Hồng	Diễn Châu	Tin học - Bảng A	Giải Ba
142.	Đặng Thị Huyền Trang	19/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Ba
143.	Nguyễn Nhật Đăng	07/05/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Ba
144.	Đậu Minh Đức	08/07/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Toán - Bảng A	Giải Ba
145.	Đặng Thị Vân	22/02/2010	THCS Phú Lợi	Diễn Châu	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
146.	Nguyễn Thanh Bình	06/11/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
147.	Nguyễn Phan Tuấn Anh	03/07/2010	THCS Liên Đồng	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
148.	Nguyễn Đình Quân	04/07/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
149.	Phạm Hoàng Tri	20/12/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
150.	Trương Mạnh Huy	06/02/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
151.	Bùi Công Minh	17/04/2010	THCS Thái Nguyên	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
152.	Nguyễn Đức Trọng	31/10/2010	THCS Thái Nguyên	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
153.	Nguyễn Trường Kỳ	02/11/2010	THCS Thọ Lộc	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
154.	Phạm Duy Khiêm	28/07/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
155.	Phan Huy Tuấn Kiệt	04/05/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
156.	Trương Hữu Mạnh	26/07/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
157.	Quế Minh Hiếu	26/01/2010	THCS Vạn Phong	Diễn Châu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
158.	Nguyễn Lê Huy	29/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
159.	Nguyễn Thị Phương Anh	05/11/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
160.	Hân Nguyễn Nhân	04/10/2010	THCS Hùng Mỹ	Diễn Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
161.	Nguyễn Thảo Nhi	11/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
162.	Trần Thị Thu Hoài	14/04/2010	THCS Minh Châu	Diễn Châu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
163.	Nguyễn Khắc Việt Hoàng	21/02/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
164.	Võ Thị Khánh Huyền	10/01/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
165.	Nguyễn Thục Linh	17/10/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
166.	Hoàng Ngọc Quỳnh	19/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
167.	Nguyễn Hoàng Sa	10/03/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
168.	Vũ Văn Hải	03/07/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
169.	Nguyễn Hoàng Quân	21/10/2010	THCS Cao Xuân Huy	Diễn Châu	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
170.	Bùi Quang Nam	13/06/2010	THCS Diễn Kim	Diễn Châu	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
171.	Nguyễn Thị Thảo Vy	12/01/2010	THCS Thái Nguyên	Diễn Châu	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
172.	Bùi Thị Thảo Chi	26/04/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhất
173.	Phạm Thị Huyền Trang	15/11/2010	THCS Giang Sơn	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhất
174.	Lê Sỹ Cơ	05/11/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tin học - Bảng A	Giải Nhất
175.	Đặng Thị Ánh Sơn	24/01/2010	THCS Trần Phú	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhất
176.	Nguyễn Sĩ Trung Kiên	14/03/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhất
177.	Lê Thị Khánh Huyền	30/06/2010	THCS Bạch Ngọc	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
178.	Đặng Thị Ánh Dương	19/09/2010	THCS Hiến Sơn	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
179.	Trần Thị Thu Hoài	27/03/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
180.	Đặng Văn Phi	23/05/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
181.	Nguyễn Thị Thùy Trang	30/05/2010	THCS Trần Phú	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
182.	Trần Nguyễn Tường Vy	13/10/2010	THCS Kim Đồng	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
183.	Nguyễn Bùi Lam Giang	12/11/2010	THCS Bạch Ngọc	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
184.	Nguyễn Thị Bích Ngân	25/06/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
185.	Nguyễn Thị Kim Ngân	29/06/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
186.	Nguyễn Thanh Trúc	02/08/2010	THCS Trần Phú	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
187.	Ngô Văn Kiều	01/01/2010	THCS Trảng Sơn	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
188.	Nguyễn Thị Khánh Linh	07/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
189.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/01/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
190.	Nguyễn Việt Anh	17/02/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
191.	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	15/05/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
192.	Nguyễn Thị Dung	05/04/2010	THCS Bãi Sơn	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
193.	Hoàng Lê Hữu Dũng	11/02/2010	THCS Nguyễn Quốc Trị	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
194.	Nguyễn Thái Tuấn	12/10/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
195.	Chế Đình Minh	24/03/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
196.	Ngô Thị Ngọc An	15/12/2010	THCS Bạch Ngọc	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
197.	Trần Hà Băng Băng	09/05/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
198.	Phùng Ngân Khánh	07/04/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
199.	Trần Ngô Phương Thùy	02/01/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
200.	Thái Trần Bảo Trân	12/07/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
201.	Nguyễn Thị Hà Vy	27/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
202.	Nguyễn Thị Hương Xuân	12/01/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
203.	Nguyễn Tất Hoàng Anh	07/02/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
204.	Nguyễn Tất Han	11/03/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
205.	Nguyễn Công Lĩnh	01/03/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
206.	Nguyễn Thị Băng Tâm	20/10/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
207.	Lương Thị Hải Yến	13/09/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
208.	Nguyễn Hữu An Hiếu	04/02/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
209.	Đậu Bình An	05/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
210.	Trịnh Phạm Bảo Minh	01/12/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
211.	Trần Thị Thảo	17/12/2010	THCS Võ Thị Sáu	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
212.	Vũ Minh Hoàng	12/07/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
213.	Hoàng Thế Long	17/05/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
214.	Hoàng Thị Minh Anh	25/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
215.	Mai Nguyễn Hiền Anh	03/03/2010	THCS Đội Cung	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Ba
216.	Nguyễn Thị Minh Phương	13/05/2010	THCS Kim Đồng	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Ba
217.	Nguyễn Thị Thúy	01/05/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Giải Ba
218.	Hà Hùng Dũng	07/10/2010	THCS Kim Đồng	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Ba
219.	Trương Ngọc Linh	28/02/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
220.	Nguyễn Khánh Ly	16/04/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
221.	Phạm Mai Phương	12/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
222.	Phạm Thùy Dương	28/06/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
223.	Nguyễn Thị Ánh Dương	01/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
224.	Nguyễn Văn Đại	13/06/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Ba
225.	Nguyễn Trọng Tấn	08/07/2010	THCS Kim Đồng	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Giải Ba
226.	Nguyễn Thị Nguyệt	05/07/2010	THCS Đội Cung	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
227.	Nguyễn Mai Linh	01/11/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
228.	Trần Hữu Thành	14/01/2010	THCS Võ Thị Sáu	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
229.	Nguyễn Thị Hoài Thương	19/07/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
230.	Đặng Ngọc Nhật Quang	19/12/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
231.	Ngô Phương Anh	20/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
232.	Nguyễn Thị Huyền Trang	31/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
233.	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	23/02/2010	THCS Kim Đồng	Đô Lương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
234.	Nguyễn Thị Thùy Nhung	15/07/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
235.	Thái Thị Hải Yến	26/01/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
236.	Hoàng Đình Lộc	13/01/2010	THCS Trần Phú	Đô Lương	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
237.	Nguyễn Thị Thu Hà	27/07/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Toán - Bảng A	Khuyến khích
238.	Nguyễn Cảnh Phước Hưng	17/08/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	Toán - Bảng A	Khuyến khích
239.	Nguyễn Duy Trường	24/01/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
240.	Nguyễn Văn Huy Hoàng	04/04/2010	THCS Lý Nhật Quang	Đô Lương	KHTN - Bảng A	Khuyến khích

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
241.	Lê Thục Anh	04/11/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhất
242.	Trần Tiến Dũng	20/01/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Toán - Bảng A	Giải Nhì
243.	Ngô Lê Tùng Chi	16/03/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
244.	Nguyễn Lương Yến Nhi	20/06/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
245.	Nguyễn Nam Phong	30/01/2010	Nguyễn Thị Minh Khai	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
246.	Lê Quốc Trung	07/11/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
247.	Trần Hải Quỳnh	31/08/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
248.	Lê Văn Lam	20/10/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
249.	Lê Thị Thiết	30/03/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
250.	Nguyễn Anh Dũng	25/03/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
251.	Vũ Trần Gia Long	17/05/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
252.	Nguyễn Thị Thanh Nhân	17/04/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
253.	Nguyễn Hoàng Nguyên	23/04/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Toán - Bảng A	Giải Ba
254.	Nguyễn Thị Mai	07/02/2010	Lê Xuân Đào	Hưng Nguyên	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
255.	Ngô Thị Mỹ Tâm	04/06/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Ba
256.	Đinh Mạnh Quyền	02/01/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Giải Ba
257.	Lê Thị Trà My	05/08/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	GDCD - Bảng A	Giải Ba
258.	Lê Thị Quỳnh Nga	23/09/2010	TH&THCS Long Xá	Hưng Nguyên	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
259.	Ngô Hồ Ngọc Giao	02/07/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
260.	Hoàng Thái An	10/09/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
261.	Thái Huy Triết	23/05/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Tin học - Bảng A	Giải Ba
262.	Hoàng Thị Xuân Mai	13/05/2010	Lê Xuân Đào	Hưng Nguyên	Toán - Bảng A	Khuyến khích
263.	Ngô Thị Bảo Ngọc	04/02/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Toán - Bảng A	Khuyến khích
264.	Nguyễn Đình Kiên	12/03/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Toán - Bảng A	Khuyến khích
265.	Đoàn Thị Kiều Khanh	21/04/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
266.	Trần Tiến Dũng	20/01/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
267.	Hồ Xuân Hùng	27/01/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
268.	Lê Văn Tiến	10/06/2010	Nguyễn Thị Minh Khai	Hưng Nguyên	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
269.	Trần Thị Hải Yến	06/01/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
270.	Nguyễn Thị Hồng Luyến	01/01/2010	Lam Thành	Hưng Nguyên	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
271.	Hồ An Hà	07/10/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
272.	Lê Quỳnh Anh	06/02/2010	Lê Hồng Phong	Hưng Nguyên	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
273.	Cự Gầu Xư	12/08/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	GDCD - Bảng B	Giải Nhất
274.	Mùa Y Xông	29/06/2010	PTDTBT TH&THCS Nậm Cắn	Kỳ Sơn	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
275.	Và Hoài Thương	25/12/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
276.	Lý Tuấn Kiệt	02/05/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	GDCD - Bảng B	Giải Ba
277.	Xông Thu Hiền	05/08/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	GDCD - Bảng B	Giải Ba
278.	Lô Thị Minh Tuệ	10/04/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Ngữ văn - Bảng B	Giải Ba
279.	Lầu Bá Lý	15/07/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Tin học - Bảng B	Giải Ba
280.	Phan Thái Thảo Đan	02/06/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Ba
281.	Đinh Nho Vũ Nguyên	26/04/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Ba
282.	Nguyễn Mạnh Hiếu	17/07/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Toán - Bảng B	Giải Ba
283.	Lô Nhật Anh	23/02/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	KHTN 1- Bảng B	Giải Ba
284.	Kha Thị Trâm	27/12/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Ba
285.	Hồ Y Rùa	05/05/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
286.	Lầu Bá Hạnh	11/06/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
287.	Hồ Vĩnh Hoàng	22/02/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
288.	Lữ Thị Ly	12/04/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
289.	Ngô Hạnh Nguyên	14/03/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
290.	Nguyễn Thị Trâm Anh	16/05/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
291.	Phan Thị Trà My	01/11/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
292.	Nguyễn Huyền Thư	25/04/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
293.	Nguyễn Như Nguyệt	03/02/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Tiếng Anh - Bảng B	Khuyến khích
294.	Lý Đức Hoàng Phi	06/03/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Tiếng Anh - Bảng B	Khuyến khích
295.	Phạm Hồng Phúc	17/09/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Toán - Bảng B	Khuyến khích
296.	Phan Hoàng Nhi	25/08/2010	THCS Thị trấn Mường Xén	Kỳ Sơn	Toán - Bảng B	Khuyến khích
297.	Lầu Y Ka Lia	29/11/2010	PTDTNT THCS Kỳ Sơn	Kỳ Sơn	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
298.	Nguyễn Hữu Khánh Hưng	01/01/2010	THCS Đặng Chánh Kỷ	Nam Đàn	Toán - Bảng A	Giải Nhì
299.	Lê Thị Ngọc Trâm	09/08/2010	THCS Đặng Chánh Kỷ	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
300.	Trần Thị Thanh Huyền	26/11/2010	THCS Kim Liên	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
301.	Đinh Lê Diệp Chi	04/08/2010	THCS Đặng Chánh Kỷ	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
302.	Nguyễn Thị Phương Vy	06/11/2010	THCS Trung Phúc Cường 1	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
303.	Nguyễn Dương Uyên Thi	27/03/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
304.	Nguyễn Thị Khánh Hiền	12/03/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
305.	Nguyễn Thị Tâm Như	18/10/2010	THCS Khánh Sơn	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
306.	Nguyễn Phạm Duy	10/06/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
307.	Nguyễn Thị Thảo	15/04/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
308.	Lưu Anh Khôi	05/04/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Toán - Bảng A	Giải Ba
309.	Phạm Tài Anh Dũng	08/03/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Toán - Bảng A	Giải Ba
310.	Ngô Bảo Linh	12/02/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
311.	Dương Mạnh Như Ngọc	27/11/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
312.	Đào Diệu Linh	30/08/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
313.	Trần Thị Thu Hà	01/01/2010	THCS Khánh Sơn	Nam Đàn	GDCD - Bảng A	Giải Ba
314.	Vương Bảo Ngọc	27/02/2010	THCS Kim Liên	Nam Đàn	GDCD - Bảng A	Giải Ba
315.	Lê Ngọc Khang	10/09/2010	THCS Trung Phúc Cường 1	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
316.	Nguyễn Hữu Gia Hưng	03/01/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Giải Ba
317.	Nguyễn Tuấn Dũng	19/04/2010	THCS Kim Liên	Nam Đàn	Toán - Bảng A	Khuyến khích
318.	Phan Thị Tổ Uyên	18/01/2010	THCS Nam Cát	Nam Đàn	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
319.	Võ Thị Khánh Huyền	19/04/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
320.	Nguyễn Lê Minh Tâm	13/10/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
321.	Võ Hoàng Mai Phương	30/11/2010	THCS Nam Cát	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
322.	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	27/11/2010	THCS Kim Liên	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
323.	Nguyễn Thị Trang	06/01/2010	THCS Tân Dân	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
324.	Phạm Đình An	01/01/2010	THCS Trung Phúc Cường 2	Nam Đàn	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
325.	Tôn Thị Quỳnh Anh	12/04/2010	THCS Nam Giang	Nam Đàn	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
326.	Hà Nguyễn Ngọc Minh	28/04/2010	THCS Khánh Sơn	Nam Đàn	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
327.	Nguyễn Văn Thắng	24/03/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
328.	Trần Anh Chiến	29/03/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
329.	Hồ Viết Tài	03/07/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
330.	Nguyễn Trần Phước An	01/08/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
331.	Lê Thị Trà My	13/07/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
332.	Đặng Thị Thanh	16/04/2010	THCS Khánh Sơn	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
333.	Nguyễn Văn Dũng	30/06/2010	THCS Đặng Chánh Kỳ	Nam Đàn	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
334.	Hoàng Nguyễn Bảo Uyên	09/11/2010	THCS Phúc Thọ	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhất
335.	Nguyễn Thuý Linh	28/10/2010	THCS Nghi Trung	Nghi Lộc	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
336.	Phạm Thị Ngà	13/06/2010	THCS Nghi Quang	Nghi Lộc	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
337.	Trần Trung Dũng	12/11/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
338.	Trần Nguyễn Anh Tuấn	12/05/2010	THCS Phúc Thọ	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
339.	Nguyễn Thị Huyền Trang	15/11/2010	THCS Hưng Đồng	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
340.	Nguyễn Hữu Quân	09/03/2010	THCS Nghi Long	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
341.	Đặng Thị Mỹ Duyên	26/03/2010	THCS Nghi Hoa	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
342.	Võ Thị Trâm Anh	06/01/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
343.	Nguyễn Thanh Hương	07/09/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
344.	Lê Nguyễn Quỳnh Anh	29/09/2010	THCS Nghi Thuận	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
345.	Đặng Thị Thuý An	02/11/2010	THCS Nghi Thuận	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
346.	Nguyễn Ngọc Khánh	09/02/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
347.	Ngô Thị Oanh Trúc	16/01/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
348.	Nguyễn Thị Cẩm Lê	18/03/2010	THCS Tiến Thiết	Nghi Lộc	GDCD - Bảng A	Giải Ba
349.	Nguyễn Trần Thuý Trang	07/05/2010	THCS Phúc Thọ	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Ba
350.	Nguyễn Ngọc Bảo An	12/07/2010	THCS Tiến Thiết	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
351.	Nguyễn Thị Khánh Hà	14/02/2010	THCS Tiến Thiết	Nghi Lộc	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
352.	Nguyễn Ngọc Minh	27/01/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
353.	Trương Công Thành	19/10/2010	THCS Nghi Thạch	Nghi Lộc	Toán - Bảng A	Giải Ba
354.	Nguyễn Thị Diễm Như	01/08/2010	THCS Phúc Thọ	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
355.	Nguyễn Kim Huệ	01/09/2010	THCS Nghi Diên	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
356.	Nguyễn Thị Thảo	22/02/2010	THCS Nghi Công	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
357.	Nguyễn Thị Hoàng Anh	08/11/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
358.	Nguyễn Thị Xuân	06/11/2010	THCS Nghi Thạch	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
359.	Trương Thị Ánh Dương	14/01/2010	THCS Nghi Văn	Nghi Lộc	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
360.	Trần Thị Mai	15/03/2010	THCS Nghi Thái	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
361.	Phan Tuệ Anh	29/01/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
362.	Phan Hữu Nghĩa	18/09/2010	THCS Nghi Diên	Nghi Lộc	Tin học - Bảng A	Khuyến khích

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
363.	Nguyễn Hữu Phước	06/01/2010	THCS Quán Hành	Nghi Lộc	Toán - Bảng A	Khuyến khích
364.	Hà Thị Ngọc	07/03/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
365.	Lô Diệp Phi	01/12/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
366.	Vi Thị Thảo Ly	01/08/2010	THCS Tiên Phong	Quế Phong	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
367.	Sâm Trung Nghĩa	13/02/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
368.	Lô Thị Minh Nguyệt	12/01/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
369.	Sâm Thị Ngân	01/10/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
370.	Lô Thị Quỳnh Anh	13/10/2010	THCS Cẩm Muộn	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
371.	Lương Thị Phương Trang	21/02/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
372.	Sâm Chú Tuyển	18/03/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
373.	Sâm Đức Hải	04/03/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
374.	Hà Minh Thịnh	15/07/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
375.	Lê Vy Anh	28/07/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
376.	Sâm Quốc Anh	31/01/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
377.	Lô Quang Thành	19/10/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
378.	Lô Thị Ngọc Hoài	12/05/2010	THCS Cẩm Muộn	Quế Phong	GDCD - Bảng B	Giải Ba
379.	Vi Quỳnh Anh	17/06/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	GDCD - Bảng B	Giải Ba
380.	Văn Đức Dũng	04/06/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Giải Ba
381.	Thái Tâm An	19/07/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Giải Ba
382.	Nguyễn Thị Huyền Trang	18/10/2010	THCS Tiên Phong	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Giải Ba
383.	Lô Gia Hưng	26/10/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Ba
384.	Nguyễn Thị Khánh Quỳnh	01/09/2010	PTDTBT THCS Tri Lễ	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Giải Ba
385.	Lê Vy Anh	28/07/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	Toán - Bảng B	Khuyến khích
386.	Sâm Quốc Anh	31/01/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Toán - Bảng B	Khuyến khích
387.	Sâm Chú Tuyển	18/03/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Toán - Bảng B	Khuyến khích
388.	Ngân Thị Phương Linh	04/03/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
389.	Ngân Thị Hoàng Huyền	07/05/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
390.	Vi Lý Thiên Anh	05/04/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Tin học - Bảng B	Khuyến khích
391.	Lê Thị Cẩm Nhung	03/08/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Khuyến khích
392.	Lê Khánh Vy	03/02/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Khuyến khích
393.	Lữ Văn Tổ	18/05/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Khuyến khích
394.	Hà Khả Nhi	11/05/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Khuyến khích
395.	Trần Bảo Ngọc	10/07/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Khuyến khích
396.	Lê Thị Cẩm Nhung	03/08/2010	THCS Kim Sơn	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
397.	Lương Ngọc Phương	20/10/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
398.	Lương Hồng Quyên	01/04/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
399.	Vi Hào Dũng	19/08/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
400.	Lô Văn Thóa	04/01/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
401.	Quang Tú Đạt	09/04/2010	PTDTNT THCS Quế Phong	Quế Phong	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
402.	Hà Gia Huy	09/08/2010	THCS Mường Nọc	Quế Phong	Tiếng Anh - Bảng B	Khuyến khích
403.	Phạm Tổ Phương	25/08/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	KHTN - Bảng B	Giải Nhất
404.	Phan Đăng Hoàng	15/08/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
405.	Lữ Gia Bảo	21/02/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
406.	Phan Bảo Thư	10/01/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Nhì
407.	Ngô Gia Nghi	11/02/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
408.	Vi Thị Phương Nghi	01/03/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
409.	Lương Thị Lâm Oanh	06/12/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Nhì
410.	Kim Thành Vinh	15/03/2010	PTDTBT THCS Hội Nga	Quỳnh Châu	KHTN- Bảng B	Giải Nhì
411.	Lữ Đức Liệu	14/01/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	KHTN- Bảng B	Giải Nhì
412.	Lô Đoàn Văn	09/07/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
413.	Phạm Quỳnh Chi	02/01/2010	THCS Châu Bình	Quỳnh Châu	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
414.	Nguyễn Thanh Huyền	01/04/2010	PTDTBT THCS Hội Nga	Quỳnh Châu	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
415.	Lữ Thị Huyền Trang	09/04/2010	THCS Tiến Thắng	Quỳnh Châu	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
416.	Lương Ngô Thục Anh	15/03/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Ngữ văn - Bảng B	Giải Ba
417.	Nguyễn Tiến Đạt	01/02/2010	THCS Tiến Thắng	Quỳnh Châu	Tiếng Anh - Bảng B	Giải Ba
418.	Lữ Thị Thanh Minh	21/02/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Ba
419.	Vi Thế Anh	25/01/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Ba
420.	Sâm Thị Trâm	10/02/2010	THCS Tiến Thắng	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Ba
421.	Lữ Thiên Bảo	24/01/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	KHTN- Bảng B	Giải Ba
422.	Vi La Thiên	10/01/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	KHTN- Bảng B	Giải Ba
423.	Đặng Bảo Châu	14/01/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	KHTN - Bảng B	Giải Ba

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
424.	Cao Diệu Như	02/09/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	KHTN - Bảng B	Giải Ba
425.	Hoàng Vũ Hà Vy	04/03/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
426.	Ngô Quỳnh Anh	01/05/2010	PTDTBT THCS Bính Thuận	Quỳnh Châu	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
427.	Trương Thị Ánh Tuyết	08/03/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
428.	Vi Thị Bảo Trâm	26/04/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Châu	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
429.	Hà Thị Hồng Thắm	09/01/2010	PTDTBT THCS Bính Thuận	Quỳnh Châu	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
430.	Đào Thị Linh Chi	27/04/2010	PTDTBT THCS Bính Thuận	Quỳnh Châu	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
431.	Lữ Thị Mai Khôi	12/12/2010	THCS Tiến Thắng	Quỳnh Châu	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
432.	Dương Hoàng Ngọc Anh	30/08/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
433.	Đặng Ngọc Khánh	01/10/2010	THCS Hạnh Thiết	Quỳnh Châu	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
434.	Mai Phương Uyên	08/12/2010	THCS Đồng Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
435.	Uông Dương Quốc	27/07/2010	THCS Minh Hợp	Quỳnh Hợp	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
436.	Lê Hải Kỳ	02/09/2010	THCS thị trấn Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
437.	Ngân Bảo Trâm	06/07/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
438.	Nguyễn Cảnh Thiên	14/08/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
439.	Trần Văn Thế	11/01/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Nhì
440.	Lo Bích Trà	04/06/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
441.	Hồ Thế Đạt	08/07/2010	THCS Châu Quang	Quỳnh Hợp	Toán - Bảng A	Giải Ba
442.	Lô Thị Ngọc Anh	15/01/2010	THCS Châu Quang	Quỳnh Hợp	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
443.	Hoàng Xuân Nguyên Giáp	08/02/2010	THCS Minh Hợp	Quỳnh Hợp	KHTN - Bảng A	Giải Ba
444.	Trần Anh Quốc	25/02/2010	THCS Đồng Hợp	Quỳnh Hợp	KHTN- Bảng A	Giải Ba
445.	Tổng Thị Mai Lan	22/02/2010	THCS Châu Thái	Quỳnh Hợp	GDCD - Bảng A	Giải Ba
446.	Vi Thị Minh Châu	02/01/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	KHTN- Bảng B	Giải Ba
447.	Trần Hoàng Hải	16/12/2010	THCS Minh Hợp	Quỳnh Hợp	Toán - Bảng A	Khuyến khích
448.	Lê Minh Đức	15/04/2010	THCS Minh Hợp	Quỳnh Hợp	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
449.	Trần Ngọc Khuê	26/06/2010	THCS thị trấn Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
450.	Hồ Thục Quyên	16/08/2010	THCS Đồng Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
451.	Trần Vũ Linh Đan	20/12/2010	THCS Đồng Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
452.	Võ Huyền Trang	12/03/2010	THCS thị trấn Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
453.	Hà Đức Anh	01/01/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	Tin học - Bảng B	Khuyến khích
454.	Lô Hoàng Bảo Yến	03/08/2010	PTDTNT THCS Quỳnh Hợp	Quỳnh Hợp	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Khuyến khích
455.	Trương Nguyễn Đức	29/01/2010	THCS Tiến Thủy	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
456.	Nguyễn Phương Nhi	11/07/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhất
457.	Phạm Quốc Bảo	07/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tin học - Bảng A	Giải Nhất
458.	Chu Quỳnh Anh	11/05/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Toán - Bảng A	Giải Nhất
459.	Hồ Quốc Việt	15/05/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
460.	Hồ Như Quỳnh	26/09/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
461.	Hoàng Đức Huy	12/01/2010	THCS Tiến Thủy	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
462.	Đậu Đức Mạnh	11/10/2010	THCS Quỳnh Lâm	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
463.	Nguyễn Lê Hồng Nguyên	06/09/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
464.	Nguyễn Ngọc Thái	26/07/2010	THCS Quỳnh Tam	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
465.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01/05/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
466.	Nguyễn Đình Nguyên	16/06/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
467.	Hồ Bá Tuấn Hùng	09/05/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
468.	Hoàng Thùy Dương	10/07/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
469.	Lê Thị Thùy Vương	20/02/2010	TH&THCS Tân Thắng	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
470.	Hồ Thị Quỳnh Giang	25/09/2010	THCS Quỳnh Văn	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
471.	Trần Khánh Huyền	21/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
472.	Hồ Mai Anh Chi	12/06/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
473.	Trương Thị Thùy Trang	05/10/2010	THCS Quỳnh Tam	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
474.	Hồ Nguyễn Khánh Linh	04/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
475.	Nguyễn Thị Diễm Như	28/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
476.	Mai Nguyễn Tiến Dũng	10/10/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
477.	Hồ Thị Hoài Thanh	22/05/2010	THCS Quỳnh Văn	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
478.	Nguyễn Duy Anh	01/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
479.	Bùi Nguyễn Diệu Châu	16/04/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
480.	Hồ Nữ Cẩm Tú	20/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
481.	Phạm Thị Thu Nga	06/07/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
482.	Nguyễn Thị Thảo Vân	24/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
483.	Hồ Đình An	09/05/2009	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
484.	Bùi Thiên Khải	19/01/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
485.	Nguyễn Phương Mai	30/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
486.	Nguyễn Tuấn Vũ	01/07/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
487.	Phạm Bảo Nhi	28/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
488.	Lê Nguyễn Quốc Hưng	04/02/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
489.	Nguyễn Quang Minh	27/09/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
490.	Ngô Quang Anh	08/09/2010	THCS Quỳnh Tam	Quỳnh Lưu	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
491.	Hoàng Thị Vy	11/06/2010	THCS Quỳnh Nghĩa	Quỳnh Lưu	GDCD - Bảng A	Giải Ba
492.	Nguyễn Sỹ Phúc Hợp	23/06/2010	THCS Quỳnh Hậu	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Ba
493.	Hồ Mậu Phong	11/09/2010	THCS Quỳnh Bảng	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Ba
494.	Mai Viết Hưng	05/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Giải Ba
495.	Vũ Quý Châu	28/12/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
496.	Trần Tiến Dũng	24/04/2010	THCS Tiến Thủy	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
497.	Phạm Ngọc Bích	05/10/2010	THCS Quỳnh Nghĩa	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
498.	Hoàng Tuệ Nhi	28/10/2010	TH&THCS Hồ Tùng Mậu	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
499.	Trần Đình Thiên Phúc	14/12/2010	THCS Minh - Lương	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Giải Ba
500.	Hồ Văn Thọ	04/02/2010	THCS Quỳnh Thạch	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
501.	Nguyễn Anh Thư	11/01/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
502.	Bùi Thị Bảo Khanh	11/01/2010	THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
503.	Phùng Ngọc Thảo Vân	09/09/2010	THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
504.	Nguyễn Mạnh Huy	01/09/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tin học - Bảng A	Giải Ba
505.	Vũ Thị Hương Giang	30/01/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tin học - Bảng A	Giải Ba
506.	Nguyễn Khánh Châu	03/02/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Toán - Bảng A	Giải Ba
507.	Nguyễn Thị Kiều Vi	27/06/2010	THCS Quỳnh Thanh	Quỳnh Lưu	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
508.	Lê Thị Mai	08/05/2010	THCS Quỳnh Văn	Quỳnh Lưu	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
509.	Trần Thị Lan Anh	01/10/2010	THCS Quỳnh Thanh	Quỳnh Lưu	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
510.	Trần Hoàng Dung	01/04/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
511.	Nguyễn Thị Hương Giang	26/04/2010	THCS Quỳnh Văn	Quỳnh Lưu	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
512.	Hồ Trung Phúc	29/04/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
513.	Lê Thị Khánh Đan	11/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
514.	Vũ Thị Thanh Hiền	01/11/2010	THCS Quỳnh Long	Quỳnh Lưu	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
515.	Đặng Anh Thư	14/10/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
516.	Phan Thị Thảo	11/09/2010	THCS Quỳnh Bảng	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
517.	Hồ Lê Hoài Giang	11/04/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
518.	Hồ Đức Thịnh	20/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
519.	Hồ Nguyễn Bảo Trâm	28/02/2010	TH&THCS Hồ Tùng Mậu	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
520.	Hồ Thị Bình An	22/07/2010	TH&THCS Hồ Tùng Mậu	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
521.	Nguyễn Thị Thúy Ngân	29/11/2010	THCS Quỳnh Tân	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
522.	Hồ Ngọc Linh	01/11/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
523.	Lê Duy Bảo Nam	01/04/2010	THCS Quỳnh Châu	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
524.	Nguyễn Văn Gia Huy	25/08/2010	THCS Quỳnh Thạch	Quỳnh Lưu	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
525.	Trần Khánh Đan	02/05/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
526.	Hồ Thị Tú Oanh	12/09/2010	THCS Quỳnh Nghĩa	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
527.	Tăng Trà My	16/08/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
528.	Trần Hà Cẩm Tú	04/05/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
529.	Hồ Thị Huệ	14/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
530.	Hoàng Khánh Linh	12/01/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
531.	Hồ Đức Tú	15/04/2010	THCS Quỳnh Hậu	Quỳnh Lưu	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
532.	Tô Huy Dũng	04/03/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Toán - Bảng A	Khuyến khích
533.	Phạm Quang Nhật	26/02/2010	THCS Hồ Xuân Hương	Quỳnh Lưu	Toán - Bảng A	Khuyến khích
534.	Lê Đôn Quốc Triệu	19/08/2010	THCS Quỳnh Văn	Quỳnh Lưu	Toán - Bảng A	Khuyến khích
535.	Trần Thị Trà My	02/11/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	GDCD - Bảng A	Giải Nhất
536.	Lại Thị Phương Thảo	28/04/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	GDCD - Bảng A	Giải Nhất
537.	Nguyễn Phan Khánh Ngân	03/12/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
538.	Nguyễn Thị Thùy Nhi	30/07/2010	THCS Hương Sơn	Tân Kỳ	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
539.	Đặng Minh Đạt	31/08/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
540.	Nguyễn Bá Hoàng	27/12/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
541.	Cao Xuân Phước	03/03/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
542.	Vũ Kim Anh	13/09/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
543.	Nguyễn Thị Oanh	29/06/2010	THCS Kỳ Sơn	Tân Kỳ	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
544.	Trần Thị Phương Trà	16/08/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
545.	Nguyễn Thanh Ngọc	18/04/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
546.	Trương Thị Kim Dung	24/08/2010	THCS Đồng Văn	Tân Kỳ	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
547.	Nguyễn Trâm Anh	08/03/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
548.	Nguyễn Ngọc Anh	24/02/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
549.	Nguyễn Đức Duy Phong	12/03/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Toán - Bảng A	Giải Nhì
550.	Nguyễn Gia Bảo	05/09/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN- Bảng A	Giải Ba
551.	Nguyễn Thị Hà My	27/07/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN - Bảng A	Giải Ba
552.	Vũ Thị Anh Thư	16/01/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	KHTN - Bảng A	Giải Ba
553.	Trần Thị Ánh Ngọc	20/10/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
554.	Nguyễn Đình Gia Huy	20/01/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
555.	Nguyễn Anh Đức	12/01/2010	THCS Kỳ Sơn	Tân Kỳ	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
556.	Đâu Anh Thư	04/05/2010	THCS Nghĩa Hoàn	Tân Kỳ	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
557.	Phạm Thị Thùy	05/03/2010	THCS Nghĩa Hoàn	Tân Kỳ	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
558.	Lang Thị Quỳnh Như	21/01/2010	THCS Tân An	Tân Kỳ	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
559.	Giản Nguyễn Hà An	02/01/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
560.	Bùi Khắc Hào	09/09/2010	THCS Nghĩa Hành	Tân Kỳ	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
561.	Lê Bảo Châu	19/09/2010	THCS Nguyễn Trãi	Tân Kỳ	Toán - Bảng A	Khuyến khích
562.	Nguyễn Thủ Dũng	26/03/2010	THCS Thanh Yên	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
563.	Nguyễn Văn Mạnh	01/06/2010	THCS Thanh Đức	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
564.	Nguyễn Thị Anh Thơ	26/04/2010	THCS Thanh Lương	Thanh Chương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
565.	Nguyễn Thảo Ly	25/09/2010	THCS Thanh Hà	Thanh Chương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
566.	Nguyễn Thanh Bình	30/04/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
567.	Nguyễn Hữu Gia Bảo	01/01/2010	THCS Thanh Dương	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
568.	Nguyễn Quang Huy	23/09/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
569.	Nguyễn Đăng Minh Trang	28/03/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
570.	Nguyễn Văn Sang	07/03/2010	THCS Thanh Đức	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
571.	Nguyễn Thương Hào	25/09/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
572.	Lê Công Bằng	15/01/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
573.	Võ Tuấn Hưng	05/02/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
574.	Nguyễn Lê Na	08/02/2010	THCS Cát Văn	Thanh Chương	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
575.	Nguyễn Thị Yến	26/10/2010	THCS Ngọc Sơn	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
576.	Trần Hữu Gia Phong	05/09/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
577.	Ngô Trí Sơn	05/04/2010	THCS Thanh Lương	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
578.	Võ Văn Gia Bảo	04/01/2010	THCS Thanh Dương	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
579.	Đoàn Thị Phương Anh	25/01/2010	THCS Thị Trấn Thanh Chương	Thanh Chương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
580.	Nguyễn Thương Huyền	25/09/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
581.	Nguyễn Thị Bảo Châu	17/12/2010	THCS Thị Trấn Thanh Chương	Thanh Chương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
582.	Trần Xuân Quốc Việt	06/10/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
583.	Trần Bảo Trang	24/01/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
584.	Trần Tuấn Anh	08/07/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
585.	Nguyễn Mạnh Quang	04/11/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Giải Nhì
586.	Nguyễn Sỹ Bảo Huy	02/12/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Ba
587.	Nguyễn Hữu Sâm	17/02/2010	THCS Thanh Dương	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Ba
588.	Phan Nguyễn Hà Linh	05/05/2010	TH&THCS Xuân Tường	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Ba
589.	Đặng Hoàng Phúc	07/11/2010	THCS Thanh Khê	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Giải Ba
590.	Phan Thị Thu Thủy	12/05/2010	THCS Thanh Phong	Thanh Chương	KHTN - Bảng A	Giải Ba
591.	Hoàng Đình Minh Khôi	08/11/2010	THCS Cát Văn	Thanh Chương	KHTN - Bảng A	Giải Ba
592.	Nguyễn Thị Thanh Trúc	21/08/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
593.	Trịnh Ngọc Hân	04/02/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
594.	Trần Thị Bảo Ngọc	23/02/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
595.	Phạm Thủy Hằng	27/01/2010	THCS Thị Trấn Thanh Chương	Thanh Chương	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
596.	Trần Phương Linh	17/07/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
597.	Nguyễn Phan Thảo Đan	31/12/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
598.	Nguyễn Hoàng Quân	16/02/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Giải Ba
599.	Nguyễn Phương Linh	25/03/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Giải Ba
600.	Trần Hồng Hà	22/01/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Tin học - Bảng A	Giải Ba
601.	Lê Khắc Hùng	15/02/2010	THCS Thanh Tùng	Thanh Chương	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
602.	Nguyễn Thị Ngọc	29/11/2010	THCS Thanh Lương	Thanh Chương	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
603.	Nguyễn Thị Kim Ngân	25/10/2010	THCS Thanh Hà	Thanh Chương	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
604.	Nguyễn Thị Ngọc Sao	19/05/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
605.	Nguyễn Đình Thông	27/01/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
606.	Nguyễn Sỹ Tuấn Dương	08/11/2010	THCS Thanh Lương	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Khuyến khích

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
607.	Vi Hải Nam	09/08/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
608.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	09/05/2010	THCS Thanh An	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
609.	Trần Thị Thảo My	02/04/2010	THCS Thanh Ngọc	Thanh Chương	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
610.	Nguyễn Trần Trà My	30/04/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
611.	Nguyễn Minh Trang	18/06/2010	THCS Thanh Lương	Thanh Chương	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
612.	Trần Bá Biên	24/07/2010	THCS Thanh Mai	Thanh Chương	Toán - Bảng A	Khuyến khích
613.	Nguyễn Đức Mạnh	22/01/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
614.	Chu Minh Khánh	03/04/2010	THCS Tôn Quang Phiệt	Thanh Chương	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
615.	Hoàng Nguyễn Thảo My	30/03/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhất
616.	Nguyễn Vũ Trúc Lâm	10/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
617.	Trần Nguyễn Trọng Thông	20/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
618.	Lê Đức Anh Quân	21/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
619.	Nguyễn Thanh Uyên	31/08/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhất
620.	Trần Văn Hùng	20/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhất
621.	Lê Tuấn Sang	15/06/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhất
622.	Nguyễn Thị Kim Chi	03/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhất
623.	Cao Gia Nhi	21/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhất
624.	Đinh Nguyễn Thảo Nguyên	14/08/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhất
625.	Vương Hoàng Nhi	23/07/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhất
626.	Đặng Thị Tâm Đan	15/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhất
627.	Nguyễn Công Minh	24/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhất
628.	Thái Việt Bách	26/05/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhất
629.	Nguyễn Hoàng Minh	12/08/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhất
630.	Nguyễn Minh Thủy	05/09/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Giải Nhất
631.	Nguyễn Thị Như Thành	08/12/2010	THCS Vinh Tân	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
632.	Vi Gia Linh	22/11/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
633.	Nguyễn Ngọc Trâm	31/07/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
634.	Đào Ngọc Khánh	30/10/2010	THCS Hưng Dũng	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
635.	Phan Thiện Bảo	17/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
636.	Võ Tấn Dũng	20/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
637.	Nguyễn Gia Hưng	12/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
638.	Nguyễn Duy Khánh	26/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
639.	Nguyễn Công Liêm	01/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
640.	Nguyễn Xuân Nguyên	12/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
641.	Hồ Mai Phương	06/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
642.	Nguyễn Đức Trọng	15/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
643.	Hồ Thị Minh Tâm	12/08/2010	THCS Nghi Đức	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
644.	Bạch Minh Thư	02/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
645.	Đặng Quốc Trường	07/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
646.	Nguyễn Ngọc Khánh My	11/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
647.	Nguyễn Bảo Châu	02/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
648.	Võ Trường Thịnh	19/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
649.	Nguyễn Văn Thịnh	18/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
650.	Nguyễn Thảo Đan	05/07/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
651.	Trần Đình Quang	01/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
652.	Trần Khánh Chi	08/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
653.	Trần Võ Huyền Linh	10/01/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
654.	Trần Thảo Trâm	19/09/2010	THCS Quang Trung	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
655.	Nguyễn Phan Cẩm Nhung	18/06/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
656.	Ngô Quang Tùng	11/10/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
657.	Hoàng Gia Bảo	09/09/2010	THCS Hưng Dũng	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
658.	Nguyễn Phương Linh	27/11/2010	THCS Hưng Lộc	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
659.	Tô Minh Tâm	05/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
660.	Nguyễn Văn Tuấn	19/07/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
661.	Nguyễn Lê Hà Anh	31/07/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
662.	Võ Hoài Anh	12/08/2010	THCS Hưng Bình	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
663.	Trần Khánh Linh	23/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
664.	Hoàng Thị Khánh Linh	02/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
665.	Nguyễn Dương Phương Thảo	23/01/2010	THCS Hưng Bình	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
666.	Bùi Quang Minh	16/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
667.	Trần Bá Kiệt	11/05/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
668.	Nguyễn Duy Khoa	06/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
669.	Nguyễn Minh Hiếu	30/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
670.	Nguyễn Minh Trang	04/02/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
671.	Thái Đức Minh	16/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
672.	Phạm Phương Nga	04/11/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
673.	Lâm Gia Bảo	18/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
674.	Nguyễn Tài Định	16/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
675.	Trần Mai Phương Giang	05/05/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
676.	Đậu Đăng Khôi	20/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
677.	Phan Công Minh	20/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
678.	Nguyễn Hữu Khôi Nguyên	21/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
679.	Nguyễn Đại Quốc	26/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
680.	Nguyễn Nhật Quang	17/04/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
681.	Lê Hữu Đình Long	01/01/2010	THCS Hưng Dũng	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
682.	Nguyễn Ngọc Anh Vũ	18/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
683.	Hoàng Thái Sơn	10/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
684.	Nguyễn Hoàng Duy	19/07/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
685.	Nguyễn Như Quân	02/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
686.	Nguyễn Nguyên	17/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
687.	Nguyễn Khánh Hà	19/12/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
688.	Nguyễn Thúc Gia Vũ	12/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Nhì
689.	Đặng Duy Dũng	22/01/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Giải Nhì
690.	Lê Công Lâm Vũ	12/04/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Giải Nhì
691.	Đinh Hoàng Nam	10/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Ba
692.	Phạm Thanh Thủy	19/03/2010	THCS Vinh Tân	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Ba
693.	Lê Hải Yến	02/11/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Ba
694.	Trần Nhật Trung	14/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
695.	Võ Hạnh San	07/06/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
696.	Chu Thế Tài	23/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
697.	Lê Khánh Hưng	31/05/2010	THCS Hưng Dũng	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
698.	Biện Thảo Nguyên	05/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
699.	Nguyễn Ngọc Hạnh San	19/09/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Ba
700.	Trần Thị Khánh An	18/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Ba
701.	Nguyễn Hữu Tuấn Anh	10/03/2010	THCS Nghi Phú	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
702.	Trương Thị Hà Phương	15/07/2010	THCS Quán Bàu	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
703.	Trịnh Đào Ngọc An	27/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
704.	Nguyễn Khánh Huyền	06/03/2010	THCS Hưng Dũng	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
705.	Tạ Quỳnh Hà	13/11/2010	THCS Cửa Nam	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
706.	Trần Hữu Anh Khoa	23/02/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
707.	Trần Hà Vy	23/08/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Ba
708.	Nguyễn Thị Hải Yến	01/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
709.	Ông Tuệ Nhi	05/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
710.	Cao Hà Anh	22/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
711.	Chu Tuấn Kiệt	02/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
712.	Phan Anh Khang	06/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Ba
713.	Phan Minh Nhật	22/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Ba
714.	Võ Quang Thanh	22/08/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Giải Ba
715.	Trần Tuấn Duy	27/04/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Ba
716.	Nguyễn Hà Vy	03/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Ba
717.	Nguyễn Phương Huyền	16/02/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Giải Ba
718.	Phạm Bảo Khang	07/07/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Giải Ba
719.	Hà Thủy Dương	19/03/2010	THCS Trường Thi	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
720.	Nguyễn Thị Bảo Trâm	26/07/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Khuyến khích
721.	Thái Gia Hưng	01/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
722.	Trần Gia Bảo	28/05/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
723.	Đậu Phạm Nhật Nguyên	22/08/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
724.	Hoàng Minh Tuấn	16/02/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
725.	Trịnh Thảo Nhi	24/03/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
726.	Trần Nguyễn Bảo Hân	18/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
727.	Nguyễn Phan Hoài Thương	30/06/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
728.	Hồ Thị Bích Trâm	19/03/2010	THCS Hà Huy Tập	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
729.	Đinh Hà Đăng	29/05/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
730.	Nguyễn Quỳnh Như	31/01/2010	THCS Cửa Nam	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
731.	Trần Khánh Ngân	30/08/2010	THCS Nguyễn Trường Tộ	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
732.	Nguyễn Việt Hà	01/10/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
733.	Nguyễn Văn Minh	08/01/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
734.	Cao Khắc Dũng	08/05/2010	THCS Đặng Thai Mai	TP Vinh	Toán - Bảng A	Khuyến khích
735.	Nguyễn Thùy Lâm	14/05/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Khuyến khích
736.	Bùi Huy Tuấn	12/02/2010	THCS Lê Lợi	TP Vinh	Tiếng Pháp	Khuyến khích
737.	Nguyễn Gia Huy	13/05/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Giải Nhất
738.	Đỗ Đức Thái Tú	23/03/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Giải Nhất
739.	Kha Lương Thảo	06/04/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
740.	Trần Thị Ngọc Khánh	15/07/2010	THCS Thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
741.	Lương Thị Thảo Vy	15/07/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
742.	Phan Thị Hiền Lương	21/02/2010	THCS Thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Giải Nhì
743.	Vương Hoàng An	14/07/2010	THCS Thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Toán - Bảng B	Giải Nhì
744.	Lữ Thị Thảo Nguyên	07/10/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
745.	Lô Anh Kiệt	24/09/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
746.	Mai Thảo Uyên	06/02/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Giải Nhì
747.	Phạm Thị Ngọc	17/03/2010	PTDTBT THCS Yên Thắng	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Nhì
748.	Vi Thị Thu Hiền	28/05/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Nhì
749.	Vi Thị Thùy Trâm	07/05/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Nhì
750.	Nguyễn Thị Hoa	25/07/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Nhì
751.	Lương Thị Thảo Na	02/03/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Nhì
752.	Vi Mạnh Quân	18/05/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Giải Nhì
753.	Thái Thị Hà Vy	05/10/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Giải Nhì
754.	Lương Minh Kiệt	05/01/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Giải Nhì
755.	Nguyễn Dương Cẩm Tú	22/11/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
756.	Nguyễn Hữu Hưng	09/01/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	KHTN - Bảng B	Giải Nhì
757.	Lô Minh Quân	05/09/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Tin học - Bảng B	Giải Nhì
758.	Lê Mai Thảo Thương	01/01/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Giải Ba
759.	Vũ Tuấn Anh	16/12/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Toán - Bảng B	Giải Ba
760.	Vi Lương Trúc Diễm	30/08/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Giải Ba
761.	Nguyễn Trà My	23/09/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Giải Ba
762.	Lê Mai Thảo Thương	01/01/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Ba
763.	Lê Thùy Dương	11/02/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Ba
764.	Lê Thị Hà My	15/03/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Giải Ba
765.	Lô Tích Nguyệt	11/01/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Ba
766.	Trần Thùy Dương	25/02/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Ba
767.	Đinh Thùy Dương	25/07/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí- Bảng B	Giải Ba
768.	Trương Thị Kim Lê	29/01/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
769.	Trần Thị Quỳnh Anh	14/05/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Ngữ văn - Bảng B	Khuyến khích
770.	Đỗ Đức Thái Tú	23/03/2010	THCS Thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Toán - Bảng B	Khuyến khích
771.	Nguyễn Gia Huy	13/05/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	Toán - Bảng B	Khuyến khích
772.	Nguyễn Nghĩa Quân	06/04/2010	THCS Thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	Tiếng Anh - Bảng B	Khuyến khích
773.	Lương Thị Thanh Hương	28/11/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
774.	Quang Lập Nghiệp	21/04/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	GDCD - Bảng B	Khuyến khích
775.	Kêm Thị Nhật Thi	04/06/2010	PTDTBT THCS Nga My	Tương Dương	Lịch sử - Địa lí - Bảng B	Khuyến khích
776.	Quang Thái Dương	19/04/2010	THCS Tam Quang	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
777.	Hoàng Nguyễn Gia Bảo	17/03/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
778.	Đậu Thiên Bảo	22/02/2010	THCS Xá Lược	Tương Dương	KHTN- Bảng B	Khuyến khích
779.	Lô Vi Thảo Hiền	13/11/2010	PTDTNT THCS Tương Dương	Tương Dương	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
780.	Nguyễn Đình Trung	05/03/2010	THCS thị trấn Thạch Giám	Tương Dương	KHTN - Bảng B	Khuyến khích
781.	Phùng Ngọc Ánh	12/02/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhất
782.	Nguyễn Lê Thảo Vy	13/01/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
783.	Hoàng Thành Tâm	05/09/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
784.	Phùng Thị Ngân Khánh	16/09/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
785.	Nguyễn Bảo Trâm	21/04/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
786.	Đậu Thị Lan Anh	22/03/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
787.	Võ Quang Thanh	04/03/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Ba
788.	Đỗ Tùng Chi	01/02/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Toán - Bảng A	Giải Ba
789.	Cao Lê An Nhiên	17/11/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
790.	Phạm Phương Thảo	07/11/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	GDCD - Bảng A	Giải Ba
791.	Hoàng Thị Phương Thảo	23/04/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Giải Ba
792.	Ngô Sỹ Hùng	31/01/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
793.	Hoàng Việt Triều	08/10/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Giải Ba
794.	Hoàng Lê Nhật Dương	07/06/2010	TH & THCS Xanh Tuệ Đức	TP Vinh	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
795.	Nguyễn Minh Thắng	11/01/2010	THCSNghi Hương	TP Vinh	Toán - Bảng A	Khuyến khích
796.	Võ Phương Nhi	28/04/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
797.	Uông Thị Yến Nhi	06/02/2010	THCS Lê Thị Bạch Cát	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
798.	Trần Nhật Anh	28/05/2010	THCS Lê Thị Bạch Cát	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
799.	Trần Như Quỳnh	12/06/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
800.	Hoàng Thế Dũng	20/04/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
801.	Nguyễn Văn Tuấn Tú	02/11/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
802.	Hồ Thị Thanh Hoàn	12/09/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
803.	Nguyễn Thị Khánh Vân	14/03/2010	THCS Nghi Hương	TP Vinh	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
804.	Hồ Bảo Ngọc	17/04/2010	THCS Quỳnh Xuân	TX Hoàng Mai	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhất
805.	Nguyễn Thị Châu	14/05/2010	THCS Quỳnh Xuân	TX Hoàng Mai	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
806.	Hoàng Nam Khánh	05/05/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
807.	Nguyễn Bá Đức Anh	30/01/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
808.	Lê Thị Hải Yến	14/05/2010	THCS Quỳnh Phương	TX Hoàng Mai	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
809.	Lê Thị Ngọc Bích	07/10/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
810.	Nguyễn Thị Bích Hà	02/01/2010	THCS Quỳnh Dị	TX Hoàng Mai	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
811.	Hồ Thị Phương Thảo	18/03/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	KHTN- Bảng A	Giải Ba
812.	Hồ Phi Quân	03/11/2010	THCS Quỳnh Dị	TX Hoàng Mai	KHTN- Bảng A	Giải Ba
813.	Nguyễn Anh Thư	11/02/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	KHTN - Bảng A	Giải Ba
814.	Nguyễn Thị Thương	05/01/2010	THCS Quỳnh Lập	TX Hoàng Mai	KHTN - Bảng A	Giải Ba
815.	Hồ Thị Bảo Đan	30/09/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
816.	Ngô Thị Phương Trang	19/01/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
817.	Đậu Đức Vũ	31/08/2010	THCS Quỳnh Xuân	TX Hoàng Mai	Tin học - Bảng A	Giải Ba
818.	Nguyễn Quang Minh	03/04/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Toán - Bảng A	Giải Ba
819.	Lê An Bình	29/05/2010	THCS Quỳnh Xuân	TX Hoàng Mai	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
820.	Nguyễn Vũ Anh Thư	06/05/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
821.	Nguyễn Thị Diệp Anh	25/08/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
822.	Lê Thị Hà Phương	24/08/2010	THCS Quỳnh Lập	TX Hoàng Mai	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
823.	Hà Bảo Linh Đan	30/10/2010	THCS Quỳnh Thiện	TX Hoàng Mai	Toán - Bảng A	Khuyến khích
824.	Chu Bảo An	10/04/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
825.	Nguyễn Thị Thanh Nhân	14/12/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
826.	Nguyễn Hải Đăng	05/03/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
827.	Nguyễn Thu Thương	11/08/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	GDCD - Bảng A	Giải Ba
828.	Nguyễn Xuân An	05/01/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	KHTN- Bảng A	Giải Ba
829.	Vương Khánh Nam	13/05/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	KHTN- Bảng A	Giải Ba
830.	Trần Phan Linh Đan	25/01/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
831.	Phùng Thạc Bách	17/01/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Toán - Bảng A	Giải Ba
832.	Cao Minh Quân	06/01/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Toán - Bảng A	Giải Ba
833.	Nguyễn Xuân Sơn	15/03/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Toán - Bảng A	Giải Ba
834.	Vũ Sỹ Đức Tú	23/11/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
835.	Nguyễn Lê Phước	15/04/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
836.	Vương Quốc Thái	08/03/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Tin học - Bảng A	Giải Ba
837.	Trần Văn An	08/01/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
838.	Hồ Thị Thiên An	22/04/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
839.	Trần Gia Nghĩa	09/03/2010	THCS Tây Hiếu	TX Thái Hòa	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
840.	Nguyễn Hữu Phát	13/12/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
841.	Đồng Quang Tùng	09/09/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	Tin học - Bảng A	Khuyến khích
842.	Bùi Lê Quốc Thịnh	04/03/2010	THCS Nghĩa Thuận	TX Thái Hòa	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
843.	Vương Quốc Thái	08/03/2010	THCS Hòa Hiếu 2	TX Thái Hòa	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
844.	Phan Tất Tuấn	03/01/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Nhất
845.	Nguyễn Trọng Phi Hoàng	21/09/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
846.	Bùi Danh Hoàng	10/11/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhất
847.	Phan Châu Oanh	14/01/2010	THCS Xuân Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhất
848.	Nguyễn Hữu Hùng	21/05/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Nhì
849.	Nguyễn Hữu Long	14/02/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Nhì
850.	Lê Anh Chung	01/04/2010	THCS Lê Doãn Nhã	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Nhì

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
851.	Võ Bảo Ngân	06/02/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
852.	Nguyễn Bá Phước	09/01/2010	THCS Lăng Thành	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
853.	Võ Tuấn Anh	15/08/2010	THCS Viên Thành	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Nhì
854.	Lương Anh Thư	24/09/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Ngữ văn - Bảng A	Giải Nhì
855.	Thái Hữu Hoàng Hiếu	20/10/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
856.	Nguyễn Bá Lâm	30/06/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
857.	Lưu Xuân Long	07/11/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
858.	Hoàng Phạm Vũ Hiệp	22/10/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
859.	Trịnh Đức Mạnh	19/02/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
860.	Nguyễn Thị Minh Tâm	17/05/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
861.	Nguyễn Sỹ Tâm	21/10/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
862.	Hoàng Thị Quý	03/02/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Nhì
863.	Trần Anh Dũng	16/05/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
864.	Thái Duy Tâm	16/02/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
865.	Nguyễn Hoài Phương	03/07/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
866.	Nguyễn Thị Hải Dương	04/12/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
867.	Đặng Trọng Vinh Bảo	08/04/2010	TH&THCS Bắc Thành	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
868.	Nguyễn Thị Bảo Châu	25/08/2010	THCS Mỹ Thành	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Nhì
869.	Nguyễn Như Thảo	01/04/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	GDCD - Bảng A	Giải Nhì
870.	Trần Đăng Tiến	24/12/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
871.	Nguyễn Thị Yến	25/03/2010	THCS Viên Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
872.	Phan Văn Tôn	18/03/2010	THCS Hồ Tông Thốc	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
873.	Nguyễn Thị Tâm An	01/09/2010	THCS Mỹ Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Nhì
874.	Văn Thị Tường Vy	30/10/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
875.	Trần Thị Thùy Vân	31/01/2010	THCS Đô Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
876.	Nguyễn Thị Phương Ly	29/04/2010	THCS Công Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
877.	Nguyễn Thị Hà Vy	11/03/2010	THCS Lăng Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
878.	Trần Huyền Trang	03/09/2010	THCS Liên Lý	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
879.	Cao Xuân Long	22/10/2010	THCS Mã Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Giải Nhì
880.	Hoàng Tô Đức Thắng	11/03/2010	THCS Quang Thành	Yên Thành	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
881.	Nguyễn Trịnh Quốc Quân	19/01/2010	THCS Liên Lý	Yên Thành	Tin học - Bảng A	Giải Nhì
882.	Nguyễn Đăng Bách	05/08/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Ba
883.	Nguyễn Tuyết Nhân	08/09/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Ba
884.	Nguyễn Khánh Vy	10/03/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Giải Ba
885.	Lưu Huyền Châu	03/02/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
886.	Nguyễn Thị Hoàng An	01/12/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
887.	Nguyễn Khánh An	07/08/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Giải Ba
888.	Hoàng Thị Tâm	10/03/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Ngữ văn - Bảng A	Giải Ba
889.	Dương Việt Anh	18/11/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Ba
890.	Nguyễn Hoàng Long	27/11/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Ba
891.	Trần Ngọc Diệp	15/01/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Ba
892.	Vương Bảo Lâm	18/11/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Ba
893.	Trần Đình Chí	24/04/2010	TH&THCS Hậu Thành	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Ba
894.	Nguyễn Thị Ánh Dương	30/04/2010	THCS Văn Thành	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Giải Ba
895.	Phan Thị Bình An	18/09/2010	THCS Đô Thành	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Giải Ba
896.	Vũ Thị Thanh Vân	23/10/2010	THCS Phan Đăng Lưu	Yên Thành	GDCD - Bảng A	Giải Ba
897.	Tăng Thị Đoàn Trang	05/06/2010	THCS Hồ Tông Thốc	Yên Thành	GDCD - Bảng A	Giải Ba
898.	Phan Hà Linh	13/04/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Giải Ba
899.	Phan Lễ Quý	10/10/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tin học - Bảng A	Giải Ba
900.	Phan Quỳnh Như	09/08/2010	TH&THCS Bắc Thành	Yên Thành	Tin học - Bảng A	Giải Ba
901.	Nguyễn Thị Lan Vy	18/01/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Khuyến khích
902.	Bùi Trạch Lâm	12/01/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Toán - Bảng A	Khuyến khích
903.	Hoàng Văn Hào	26/04/2010	THCS Nam Thành	Yên Thành	Toán - Bảng A	Khuyến khích
904.	Lê Huy	22/01/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
905.	Trần Bảo Quang	25/11/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
906.	Nguyễn Minh Hoàn	20/08/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
907.	Nguyễn Hà An	22/09/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Tiếng Anh - Bảng A	Khuyến khích
908.	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	21/10/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
909.	Thái Thị Huyền Thanh	30/10/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
910.	Phan Thị Hà Vy	07/02/2010	THCS Nhân Thành	Yên Thành	Ngữ văn - Bảng A	Khuyến khích
911.	Phan Tùng Chi	02/09/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Khuyến khích

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Học sinh Trường	Huyện, thành, thị	Môn thi	Đạt giải
912.	Đường Xuân Kiên	20/07/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
913.	Thái Quốc Tú	10/12/2010	THCS Liên Lý	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
914.	Vương Tùng Lâm	18/11/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	KHTN- Bảng A	Khuyến khích
915.	Võ Đức Yên	14/06/2010	THCS Đại Minh	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
916.	Cao Đăng Bảo	23/09/2010	THCS Đại Minh	Yên Thành	KHTN - Bảng A	Khuyến khích
917.	Nguyễn Phương Khanh	31/03/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	GD CD - Bảng A	Khuyến khích
918.	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	18/01/2010	THCS Bảo Thành	Yên Thành	GD CD - Bảng A	Khuyến khích
919.	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12/11/2010	THCS Nhân Thành	Yên Thành	GD CD - Bảng A	Khuyến khích
920.	Trần Hà Vy	01/02/2010	THCS Phúc Thành	Yên Thành	GD CD - Bảng A	Khuyến khích
921.	Vương Hoài Anh	26/06/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
922.	Hoàng Thị Trinh	07/04/2010	THCS Lăng Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
923.	Hoàng Thị Hải Yến	20/01/2010	THCS Phú Hồng	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí - Bảng A	Khuyến khích
924.	Nguyễn Thị Quỳnh Như	23/03/2010	THCS Bạch Liêu	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích
925.	Nguyễn Thị Linh Đan	20/09/2010	THCS Công Thành	Yên Thành	Lịch sử - Địa lí- Bảng A	Khuyến khích

Danh sách này có 925 học sinh./.